

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST  
Ngày 16-02-2023.  
V/v: “Kiện xin ly hôn, nuôi  
con chung”.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Sơn.

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 88/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2022 về tranh chấp: “Kiện xin ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/12/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2023/QĐST-DS ngày 16/01/2023 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Anh Lý Hoàng L, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT: Thôn X, xã T, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; chỗ ở: Số 9, ngõ 65, tổ 6, phường K, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

\* *Bị đơn:* Chị Vũ Ngọc B, sinh năm 1990; nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã T, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú cuối cùng: Số 9, ngõ 65, tổ 6, phường K, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Chị Vũ Ngọc B đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tuyên bố mất tích theo Quyết định số: 05/2022/QĐST-DS ngày 08/6/2022.

Chị Vũ Ngọc B vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa; anh Lý Hoàng L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

\* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của đương sự và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án thì nội dung vụ án như sau:

Anh Lý Hoàng L và chị Vũ Ngọc B kết hôn với nhau trên cơ sở các bên tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 09/03/2017 tại UBND xã C, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (nay là xã T, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam) và được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục, tập quán địa phương. Sau khi

kết hôn, vợ chồng chung sống riêng tại tổ 6, phường K, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 05/2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do các bên bất đồng quan điểm trong lối sống, cách sống và trong làm ăn kinh tế. Từ tháng 11/2019, chị B đã bỏ nhà đi cho đến nay không có liên lạc gì, cũng không khai báo vắng mặt tại chính quyền và cơ quan quản lý hộ tịch địa phương. Anh L và gia đình đã đi tìm kiếm nhiều nơi, nhiều lần nhưng không có tin tức gì của chị B. Ngày 08/6/2022, chị B đã bị Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra quyết định tuyên bố mất tích theo yêu cầu của anh L. Từ đó đến nay, chị B vẫn không quay trở về địa phương và anh L cũng không nhận được thêm bất kỳ tin tức gì của chị B. Nay anh L xác định do xa cách đã lâu nên tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị B.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là cháu Lý Trần Anh Đ (con trai), sinh ngày 19/6/2017. Khi ly hôn anh L xin được nhận nuôi dưỡng cháu Đ và không yêu cầu chị B phải cấp dưỡng cho con.

Về con riêng, con nuôi: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và các nghĩa vụ chung khác của vợ chồng: Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã niêm yết công khai các văn bản tố tụng đối với chị Vũ Ngọc B do không thể thực hiện được việc cấp, tổng đạt hoặc thông báo trực tiếp cho chị B theo quy định của pháp luật.

\* Quan điểm của UBND phường K, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam là địa phương nơi vợ chồng sinh sống và là nơi cư trú cuối cùng của chị B: Đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu xin ly hôn của anh L đối với chị B và giải quyết vấn đề con chung của anh chị theo quy định của pháp luật.

*\* Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng dân sự theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án gửi các thủ tục tố tụng và được niêm yết công khai tại địa phương nơi cư trú cuối cùng nhưng đều vắng mặt không có lý do nên đã không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xem xét ý kiến, nguyện vọng của đương sự và đánh giá tình trạng hôn nhân của các bên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 28, 35, 39, 68, 144, 147 và 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Lý Hoàng L:

- Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa anh Lý Hoàng L và chị Vũ Ngọc B.

- Về con chung: Giao cháu Lý Trần Anh Đ, sinh ngày 19/6/2017 cho anh L trực tiếp quản lý, nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi trưởng thành. Chị B không phải cấp dưỡng cho con.
- Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, nghe Kiểm sát viên trình bày ý kiến phát biểu, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn chị Vũ Ngọc B có nơi cư trú cuối cùng tại tổ 6, phường K, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án: “Kiện xin ly hôn và nuôi con chung” giữa anh Lý Hoàng L và chị Vũ Ngọc B thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Giấy triệu tập phiên tòa lần thứ hai nhưng chị Vũ Ngọc B vắng mặt và cũng không có người đại diện tham gia phiên tòa; anh Lý Hoàng L vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn xét xử vụ án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Cuộc hôn nhân giữa anh Lý Hoàng L và chị Vũ Ngọc B trên cơ sở các bên tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn ngày 09/03/2017 tại UBND xã C, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam (nay là xã T, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam) do đó hoàn toàn hợp pháp, được pháp luật tôn trọng và bảo vệ.

Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Lý Hoàng L với chị Vũ Ngọc B, Hội đồng xét xử thấy rằng: Sau kết hôn, anh chị có thời gian chung sống hạnh phúc, vợ chồng đã có với nhau một người con chung sau đó mới phát sinh mâu thuẫn. Về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do các bên tính tình không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống và trong làm ăn kinh tế. Từ tháng 11/2019, chị B đã bỏ đi khỏi nơi cư trú cho đến nay không có tin tức gì, ngày 08/6/2022 Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý đã ra quyết định tuyên bố mất tích đối với chị Vũ Ngọc B theo yêu cầu của anh L. Nay anh L xác định vợ chồng do xa cách đã lâu nên tình cảm không còn và có yêu cầu ly hôn với chị B, Hội đồng xét xử xét thấy mục đích cuộc hôn nhân của anh chị đã không đạt được, các bên đã thật sự không còn sự quan tâm và tình cảm đối với nhau, mặt khác chị B đã bị Tòa án tuyên bố mất tích do đó cần xem xét, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh L là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật tại Điều 51 và khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Vợ chồng anh chị có một con chung là cháu Lý Trần Anh Đ (con trai), sinh ngày 19/6/2017. Kể từ khi chị B bỏ đi cho đến nay, cháu Đ do anh L là người trực tiếp quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, chị B không có sự liên hệ nào với gia đình và cũng quan tâm, chăm sóc đối với con chung. Nay giải quyết

cho anh chị ly hôn, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung và cuộc sống của cháu Đ ổn định, không bị xáo trộn xét thấy cần thiết giao cháu Đ cho anh L tiếp tục quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành tự lập được hoặc đến khi có sự thay đổi khác, chị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5] Về con nuôi, con riêng: Anh L xác nhận các bên không có con nuôi, con riêng và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[6] Về tài sản, công nợ chung: Đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và công nợ chung nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Anh L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các đương sự thực hiện theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 144, 147, 179, 227, 228, 238, 271, 273, 278 và 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lý Hoàng L: Xử lý hôn giữa anh Lý Hoàng L với chị Vũ Ngọc B.

2. Về con chung: Giao cháu Lý Trần Anh Đ (con trai), sinh ngày 19/6/2017 là con chung của vợ chồng cho anh Lý Hoàng L trực tiếp quản lý, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Đ trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Vũ Ngọc B không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về con riêng, con nuôi, tài sản chung và công nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Lý Hoàng L phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đồng, được trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai số AA/2021/0000430 ngày 11/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, anh L đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- UBND phường Minh Khai, Tp. Phủ Lý;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Lê Thanh Sơn**